

Số: 4260 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự toán chi phí khảo sát, lập Báo cáo
kinh tế kỹ thuật dự án Đường giao thông thôn Cao Tiến,
xã Luận Thành, huyện Thường Xuân.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng; Luật đầu tư công;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng; số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3965/QĐ-UBND ngày 21/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Đường giao thông thôn Cao Tiến, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa sử dụng nguồn kinh phí tiết kiệm chi kế hoạch đã giao của Chương trình Giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2020;

Theo Tờ trình số 4158/TTr-SGTVT ngày 30/9/2020 của Sở Giao thông vận tải về việc phê duyệt dự toán chi phí khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án Đường giao thông thôn Cao Tiến, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân; kèm theo báo cáo kết quả thẩm định số 4157/SGTVT-TĐKHKT ngày 30/9/2020 và Tờ trình số 83/TTr-BDT ngày 23/9/2020 của Ban Dân tộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi phí khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án Đường giao thông thôn Cao Tiến, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Đường giao thông thôn Cao Tiến, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân.

2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình giao thông đường bộ, cấp IV.

3. Phạm vi khảo sát: Gồm có 02 tuyến.

- Tuyến số 1: Chiều dài khoảng 330m; điểm đầu giao với đường nhựa đi xã Luận Khê thuộc địa phận thôn Cao Tiến; điểm cuối cách điểm đầu tuyến 330m tại ngã ba đường đất xóm Lén 1 thuộc thôn Cao Tiến, xã Luận Thành;

- Tuyến số 2: Chiều dài khoảng 340m; điểm đầu giao với tuyến số 1 tại ngã ba xóm Lén 1; điểm cuối cách điểm đầu tuyến 340m theo hướng đi xóm Lén 2 thuộc thôn Cao Tiến, xã Luận Thành;

Tổng chiều dài khoảng 670m; thuộc địa phận thôn Cao Tiến, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân.

4. Quy mô đầu tư và tiêu chuẩn kỹ thuật:

- Quy mô đầu tư xây dựng: Xây dựng khoảng 0,67km đường giao thông cấp C theo TCVN 10380-2014.

- Tiêu chuẩn kỹ thuật: Vận tốc thiết kế $V_{tk} = 15\text{km/h}$; chiều rộng nền đường $B_n = 4,0\text{m}$; chiều rộng mặt đường $B_m = 3,0\text{m}$; chiều rộng lề đường $B_l = (2 \times 0,5)\text{m} = 1,0\text{m}$; độ dốc dọc lớn nhất $I_{max} = 15\%$; bán kính đường cong nằm tối thiểu giới hạn $R_{min} = 10\text{m}$; kết cấu mặt đường bê tông xi măng M250 dày 16cm.

5. Địa điểm xây dựng: Xã Luận Thành, huyện Thường Xuân.

6. Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: Theo danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng dự án được Sở Giao thông vận tải thẩm định tại văn bản số 4157/SGTVT-TĐKHKT ngày 30/9/2020.

7. Nhiệm vụ và khối lượng khảo sát:

7.1. Nhiệm vụ khảo sát: Nhằm thu thập đầy đủ các số liệu về kinh tế xã hội, hạ tầng khu vực, địa hình, thủy văn, địa chất, giải phóng mặt bằng, bãi thải, mỏ vật liệu và các nội dung khác có liên quan đến dự án để phục vụ công tác lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

7.2. Khối lượng khảo sát: có dự toán chi tiết kèm theo.

8. Nhiệm vụ lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Báo cáo kinh tế kỹ thuật lập trên cơ sở phạm vi xây dựng, quy mô đầu tư, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng và các quy định của Nhà nước về quản lý xây dựng.

9. Giá trị dự toán phê duyệt: **83.208.000 đồng**

(Tám mươi ba triệu hai trăm lẻ tám nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí khảo sát: 50.410.000 đồng.
- Chi phí lập Báo cáo KTKT: 30.745.000 đồng.

- Chi phí giám sát khảo sát: 2.053.000 đồng.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

10. Nguồn vốn: Theo Quyết định số 3965/QĐ-UBND ngày 21/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Ban Dân tộc tổ chức thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng. Trong quá trình triển khai bước tiếp theo, có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại văn bản số 4157/SGTVT-TĐKHKT ngày 30/9/2020.

Ủy quyền cho Ban Dân tộc quyết định giá gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu, loại hợp đồng, hình thức hợp đồng đối với các gói thầu Tư vấn cần thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật trên cơ sở dự toán chi phí được phê duyệt và quy định của Luật Đấu thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính; Giám đốc kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Trưởng Ban Dân tộc Thanh Hóa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để B/cáo);
- Phó CVP Trần Huy Chân;
- Lưu: VT, VX (ngocnd).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Quyền

PHỤ LỤC: TỔNG HỢP DỰ TOÁN

Công trình: Đường giao thông thôn Cao Tiên, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân
 (Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)
 Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ	KÝ HIỆU
I	CHI PHÍ TRỰC TIẾP			
1	Chi phí vật liệu	VLHT	845.644	VL
2	Chi phí nhân công	NCHT	22.526.815	NC
3	Chi phí máy thi công	MHT	993.778	M
	Chi phí trực tiếp	VL + NC + M	24.366.237	T
II	CHI PHÍ GIÁN TIẾP			
1	Chi phí chung	NC x 70%	15.768.771	C
2	Chi phí nhà tạm để ở và điều hành thi công	T x 8%	1.949.299	LT
	Chi phí gián tiếp	C + LT + TT + GTk	17.718.070	GT
III	THU NHẬP CHỊU THUẾ TÍNH TRƯỚC	(T + GT) x 6%	2.525.058	TL
IV	CHI PHÍ KHÁC PHỤC VỤ KHẢO SÁT	Cpa+Ckq	1.218.312	Gpvks
1	Chi phí lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng	2% x (T)	487.325	Cpa
2	Chi phí lập báo cáo kết quả khảo sát xây dựng	3% x (T)	730.987	Ckq
	Chi phí xây dựng trước thuế	T + GT + TL+Gpvks	45.827.677	G
IV	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	G x 10%	4.582.768	GTGT
	Chi phí xây dựng sau thuế	G + GTGT	50.410.445	Gxd
	Tổng cộng	Gxd	50.410.445	
A	Dự toán chi phí khảo sát xây dựng		50.410.000	
B	Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật	5,4% x 569.360.000	30.745.000	
C	Chi phí giám sát công tác khảo sát	4,072% x Gks (trước thuế) x 1,1	2.053.000	
TỔNG CỘNG (A+B+C)			83.208.000	